

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN

VĂN BẢN SỐ: 119-KH/ĐUK	CƠ QUAN PHÁT HÀNH: Đảng ủy Khối DNTW	NGÀY ĐẾN: 18/3/2024	NGÀY TRÌNH: 18/3/2024
TRÍCH YẾU	Kế hoạch học tập chuyên đề năm 2024 về " Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam và văn hóa doanh nghiệp"		
NGƯỜI CHỈ ĐẠO	Đ/c Bí thư Đảng ủy Tập đoàn		
NGƯỜI PHỐI HỢP			
ĐƠN VỊ XỬ LÝ CHÍNH			
ĐƠN VỊ PHỐI HỢP			
ĐỘ KHẨN	Khẩn	Thượng khẩn	Hòa tốc
ĐỘ MẬT	Mật	Tối mật	Tuyệt mật
VP ĐẢNG ỦY ĐỀ XUẤT: - Kính chuyển đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT để báo cáo và chỉ đạo. - Kính chuyển Ban Tuyên giáo Đảng ủy đầu mối tham mưu xây dựng Kế hoạch/Hướng dẫn triển khai thực hiện. Các Ban Đảng, Cơ quan UBKT, VPĐU phối hợp. 	Ý KIẾN CHỈ ĐẠO:  BÍ THƯ Lê Mạnh Hùng		

ĐẢNG ỦY TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
ĐẾN Số: 116
Ngày: 18/3/2024
Chuyên:
Số và ký hiệu hồ sơ: 119

**ĐẢNG ỦY KHÔI
DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2024

Số 119-KH/ĐUK

KẾ HOẠCH

Học tập Chuyên đề năm 2024 về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam và văn hóa doanh nghiệp”

Thực hiện *Kết luận số 01-KL/TW*, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, *Kế hoạch số 24-KH/ĐUK*, ngày 20/8/2021 của Đảng ủy Khôi về “Học tập Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” (viết tắt là *Kết luận số 01-KL/TW*, *Kế hoạch số 24-KH/ĐUK*), Đảng ủy Khôi ban hành Kế hoạch học tập Chuyên đề năm 2024 về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam và văn hóa doanh nghiệp*”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả *Kết luận số 01-KL/TW* của Bộ Chính trị, Chuyên đề toàn khóa và các văn bản chỉ đạo của Trung ương. Tạo sự thống nhất trong tổ chức, học tập, tuyên truyền Chuyên đề toàn khóa, Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khôi; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương khóa XIII về xây dựng Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này để triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2024 gắn với công tác xây dựng Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam, xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị con người Việt Nam, thực hiện nhiệm vụ chính trị, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Sơ kết 3 năm thực hiện *Kết luận số 01-KL/TW* của Bộ Chính trị. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phát hiện, biểu dương, khen thưởng, lan tỏa những điển hình về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện nghiêm túc việc học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Kết quả thực hiện Kết luận 01-KL/TW, Chỉ thị 05-CT/TW là một trong những tiêu chí để đánh giá, bình xét, phân loại cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng hằng năm.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC

1. Nội dung, tài liệu nghiên cứu, học tập

1.1. Nội dung

Nghiên cứu, học tập trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, chi đoàn, chi hội Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối: *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam và văn hóa doanh nghiệp”*.

1.2. Tài liệu

1.2.1. Tài liệu học tập

- Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị toàn khóa: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì biên soạn và phát hành (Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, năm 2021).

- Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người Việt Nam và văn hóa doanh nghiệp” (gửi kèm theo Kế hoạch này và được đăng tải trên Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối).

1.2.2. Tài liệu tham khảo (đã được gửi tới các đảng ủy trực thuộc và đăng tải trên Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối)

- Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021

- Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới”.

- Nghị quyết số 06-NQ/ĐUK, ngày 28/4/2023 của Đảng ủy Khối “Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng về xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp trong Khối Doanh nghiệp Trung ương”.

* Căn cứ Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối và tình hình thực tế, các đảng ủy trực thuộc có thể biên soạn các tài liệu dùng để sinh hoạt, tuyên truyền các nội dung Chuyên đề toàn khóa, Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người lao động trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

2. Hình thức và thời gian thực hiện

2.1. Đảng ủy Khối

- Xây dựng, triển khai Kế hoạch và Chuyên đề năm 2024 (*hoàn thành trước 15/3/2024*).

- Tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (*tổ chức vào dịp 19/5/2024*).

2.2. Các đảng ủy trực thuộc

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn để triển khai, học tập Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối phù hợp với điều kiện cụ thể của từng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị (*hoàn thành trước 15/4/2024*).

- Chỉ đạo, hướng dẫn đưa nội dung chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối vào sinh hoạt thường kỳ và tổ chức sinh hoạt chuyên đề trong quý II, quý III và quý IV năm 2024 tại chi bộ, chi đoàn, chi hội (bảo đảm có ít nhất 01 kỳ sinh hoạt chuyên đề) gắn với việc thực hiện: các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương; công tác xây dựng Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy mạnh nhiệm vụ chính trị, phát triển doanh nghiệp, đơn vị; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam, xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị con người Việt Nam. Trong quá trình triển khai thực hiện tập trung vào những hành động, việc làm cụ thể đảm bảo hiệu quả, thiết thực, tránh phô trương, hình thức.

Khi tổ chức sinh hoạt chuyên đề cần nghiên cứu, rà soát, đánh giá, thảo luận, liên hệ việc thực hiện các nội dung yêu cầu trong chuyên đề tại đơn vị mình đồng thời đề ra các giải pháp cụ thể thiết thực, phù hợp với thực tiễn cụ thể của từng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị để tiếp tục thực hiện tốt hơn.

- Tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (*hoàn thành trước 19/5/2024*).

- Đưa nội dung thực hiện Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối vào nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh toàn khóa; kết quả thực hiện là một nội dung, tiêu chí trong đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên cuối năm.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, bí thư cấp ủy, người đứng đầu các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng, đơn vị gương mẫu trong học tập Chuyên đề năm 2024, làm gương cho cán bộ, đảng viên, người lao động noi theo.

Cuối năm, báo cáo kết quả thực hiện với ban thường vụ cấp ủy, lãnh đạo cơ quan và chi bộ nơi sinh hoạt.

- Mỗi cán bộ, đảng viên cụ thể hóa việc thực hiện học tập Chuyên đề năm 2024 gắn với nhiệm vụ của bản thân, cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện là một nội dung, tiêu chí trong đánh giá, xếp loại đảng viên cuối năm.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến

- Tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối gắn với các phong trào thi đua yêu nước, nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền sâu rộng kết quả 3 năm thực hiện Kết luận số 01- KL/TW của Bộ Chính trị. Tăng cường tuyên truyền về gương “người tốt, việc tốt”, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác.

- Tuyên truyền rộng rãi tới đoàn viên, hội viên, người lao động về nội dung cốt lõi của Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: tăng cường sử dụng các phương thức truyền thông mới trên nền tảng Internet, mạng xã hội; có thể thông qua tọa đàm, hội thảo, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, sân khấu hóa, tuyên truyền miệng, các buổi sinh hoạt chính trị, nghe nói chuyện thời sự,...

- Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối và các phương tiện truyền thông của các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị: Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong toàn Đảng bộ Khối về kết quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là trong dịp kỷ niệm Ngày sinh nhật Bác 19/5, các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước, ngày thành lập, truyền thống của ngành, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối: là cơ quan thường trực tham mưu việc xây dựng Chuyên đề, xây dựng Kế hoạch học tập; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chuyên đề năm 2024 trong Đảng bộ Khối. Tham mưu sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Văn phòng Đảng ủy Khối: tham mưu kinh phí, in ấn Chuyên đề, Kế hoạch học tập Chuyên đề năm 2024 của Đảng ủy Khối, phát hành đến các chi bộ trong toàn Đảng bộ Khối (mỗi chi bộ 01 cuốn).

3. Các ban, đơn vị của Đảng ủy Khối: theo chức năng nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các tổ chức Đảng triển khai thực hiện các nội dung Chuyên đề năm 2024.

4. Các đảng ủy trực thuộc:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của cấp ủy các cấp trong việc tổ chức triển khai, học tập Chuyên đề năm 2024. Hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, các đoàn thể thực hiện nghiêm túc các nội dung, hình thức triển khai, học tập Chuyên đề năm 2024.

- Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội: phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc tổ chức, triển khai, học tập Chuyên đề năm 2024 gắn với triển khai, thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2024 gắn với công tác xây dựng đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng.

- Tổng hợp kết quả thực hiện vào báo cáo định kỳ, báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Kết luận số 01- KL/TW theo hướng dẫn, yêu cầu của Ban Tuyên giáo Trung ương và Đảng ủy Khối.

- Ban tuyên giáo các đảng ủy trực thuộc là cơ quan đầu mối tham mưu kế hoạch, hướng dẫn, triển khai việc học tập chuyên đề, tuyên truyền, tổ chức thực hiện chuyên đề theo Kế hoạch của Đảng ủy Khối.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, có vấn đề gì phát sinh, các đảng ủy trực thuộc thông tin kịp thời với Đảng ủy Khối (qua Ban Tuyên giáo) để phối hợp xử lý, điều chỉnh. ~~HL~~

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW (để b/c);
 - Thường trực ĐUK (để chỉ đạo);
 - Các đ/c UV BCH ĐBK;
 - Các ban, đơn vị ĐUK;
 - Các đảng ủy trực thuộc;
 - Lưu VT.
- (để thực hiện)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Lê Văn Châu

**Chuyên đề năm 2024: “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA,
CON NGƯỜI VIỆT NAM VÀ VĂN HÓA DOANH NGHIỆP”**

(kèm theo Kế hoạch số 119-KH/ĐUK ngày 05/3/2024 của Đảng ủy Khối)

PHẦN THỨ NHẤT

**TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ VĂN HÓA, CON NGƯỜI**

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng vĩ đại, nhà lý luận thiên tài của cách mạng Việt Nam. Toàn bộ di sản tư tưởng của Người là một kho báu văn hóa của dân tộc, hàm chứa nhiều lĩnh vực rộng lớn và phong phú, đặc sắc và sáng tạo, rất trí tuệ và đậm chất nhân văn; trong đó, tư tưởng về văn hóa, con người chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng.

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa là một hệ thống các quan điểm lý luận mang tính khoa học và cách mạng về văn hóa và xây dựng nền văn hóa Việt Nam. Tư tưởng đó chất lọc, tổng hợp và kết tinh những giá trị văn hóa của phương Đông và phương Tây, truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế, mà cốt lõi là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với tinh hoa và bản sắc dân tộc Việt Nam.

1. Quan niệm về văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Tháng 9/1943, khi còn ở trong nhà tù của Tưởng Giới Thạch, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ ý nghĩa lớn lao và vị trí đặc biệt quan trọng của văn hóa. Người viết: “*Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn*”¹.

Khái niệm văn hóa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra đã khái quát nội dung rộng nhất của phạm trù văn hóa, bao hàm các hoạt động vật chất và tinh thần của con người cùng với các giá trị mà con người sáng tạo ra nhằm đáp ứng lẽ sinh tồn, đồng thời cũng là mục đích sống của loài người, là nguồn gốc, động lực sâu xa của văn hóa. Điểm đặc sắc và độc đáo trong định nghĩa này là Người đã nhấn mạnh

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2011, t.3, tr. 458.

đến một vấn đề rất quan trọng: Phương thức sử dụng các kết quả của sự sáng tạo. Đây chính là thước đo trình độ văn hóa của con người. Nếu phương thức sử dụng đúng, nó sẽ nhân đạo hóa đời sống xã hội. Cống hiến của Người trong phát triển, nâng tầm văn hóa Việt Nam còn thể hiện trong việc đưa ra 5 định hướng lớn để xây dựng nền văn hóa dân tộc:

- “1. *Xây dựng tâm lý: Tinh thần độc lập tự cường.*
2. *Xây dựng luân lý: Biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng.*
3. *Xây dựng xã hội: Mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.*
4. *Xây dựng chính trị: Dân quyền.*
5. *Xây dựng kinh tế”*².

2. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự phát triển

Năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công. Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 03/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên 6 nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong đó có 2 nhiệm vụ cấp bách thuộc về văn hóa: Một là, cùng với diệt giặc đói phải diệt giặc dốt. Hai là, phải giáo dục tinh thần cho Nhân dân. Người khẳng định: “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*”. Dưới sự chỉ đạo của Người, Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất khai mạc ngày 24/11/1946 tại Nhà hát Lớn thành phố Hà Nội; trong diễn văn khai mạc, Người khẳng định: “*Nền văn hóa mới của nước nhà lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở*”; “*Văn hóa liên lạc mật thiết với chính trị*”. “*Phải làm thế nào cho văn hóa vào sâu trong tâm lý của quốc dân*”. “*Văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do*”; phải làm thế nào cho mỗi người dân Việt Nam, từ già đến trẻ, cả đàn ông và đàn bà ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hạnh phúc của mình nên được hưởng. “*Số phận dân ta là ở trong tay dân ta*”. Người nêu một chân lý “*Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi*”... “*Phải đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ*”. Người nhấn mạnh: “*Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa*”³.

Trên cơ sở phân tích mối quan hệ biện chứng giữa văn hóa và cơ sở hạ tầng, văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội, Người nói: Văn hóa là một kiến trúc thượng tầng; những cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hóa mới kiến thiết được và đủ điều kiện phát triển; có thực mới vực được đạo; xã hội thế nào văn hóa thế ấy. Nhưng mặt khác, đến lượt mình, văn hóa là động lực của sự phát triển xã hội, phát triển kinh tế. Văn hóa mà Người đề cập ở đây là văn hóa theo nghĩa rộng. Đó là sự hiểu biết và trí tuệ của con người và do con người tích lũy được, cùng tâm hồn cao thượng, đạo lý tốt đẹp trong mối quan hệ của con người với đồng loại, với

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.3, tr.458.

³ Hồ Chí Minh, Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần I, 1946.

xã hội và tự nhiên, được xây dựng, bồi đắp nên trong suốt chiều dài lịch sử; nó làm nên một nền tảng tinh thần của một xã hội, giữ một vai trò cực kỳ quan trọng, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Theo quan điểm Người, văn hóa là mục tiêu - nhìn một cách tổng quát - là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc; là khát vọng của Nhân dân về các giá trị chân, thiện, mỹ. Đó là một xã hội dân là chủ và dân làm chủ, công bằng, văn minh, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành; một xã hội mà đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân luôn được quan tâm và không ngừng nâng cao, con người có điều kiện phát triển toàn diện.

Di sản Hồ Chí Minh cho ta một nhìn nhận về động lực phát triển đất nước, bao gồm động lực vật chất và động lực tinh thần; động lực cộng đồng và cá nhân; nội lực và ngoại lực. Tất cả quy tụ ở con người và đều có thể xem xét dưới góc độ văn hóa. Tức là sự trau dồi nhân cách, tu dưỡng bản thân theo đúng nghĩa gốc của từ *culture* mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nói đến với nghĩa “*trồng người*”. Trau dồi nhân cách có nghĩa là mang trong lòng một ham muốn, ham muốn tốt bậc vì nước, vì dân. Ham muốn đó tạo nên ở con người một sức lôi cuốn mạnh mẽ phá vỡ mọi giới hạn, lật đổ, đánh bại mọi kẻ thù. Tuy nhiên, nếu tiếp cận các lĩnh vực văn hóa cụ thể trong tư tưởng Hồ Chí Minh, động lực có thể nhận thức ở các phương diện sau:

Văn hóa chính trị: Văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong chính trị, là một trong những động lực có ý nghĩa soi đường cho quốc dân đi, lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ.

Văn hóa kinh tế: Văn hóa không thể đứng ngoài mà phải đứng trong kinh tế, nghĩa là văn hóa không hoàn toàn phụ thuộc vào kinh tế, mà có vai trò tác động tích cực trở lại kinh tế.

Văn hóa xã hội: Giải phóng về chính trị thì văn hóa mới có điều kiện phát triển. Xã hội thế nào văn hóa thế ấy. Phải làm cách mạng giải phóng dân tộc, giành chính quyền về tay nhân dân, giải phóng chính trị, giải phóng xã hội, đưa Đảng Cộng sản Việt Nam lên địa vị cầm quyền, thì mới giải phóng được văn hóa.

Văn hóa văn nghệ: Góp phần nâng cao lòng yêu nước, lý tưởng, tình cảm cách mạng, sự lạc quan, ý chí, quyết tâm và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

Văn hóa giáo dục: Giúp con người hiểu biết quy luật phát triển của xã hội, đào tạo con người mới, cán bộ mới.

Văn hóa đạo đức, lối sống: Nâng cao phẩm giá, phong cách lành mạnh cho con người, hướng con người vươn tới các giá trị “chân, thiện, mỹ”.

Văn hóa pháp luật: Đảm bảo dân chủ, trật tự, kỷ cương, phép nước.

Với tư cách là mục tiêu, động lực của sự phát triển, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra nhiệm vụ của văn hóa: “*Phải làm thế nào cho văn hóa vào sâu trong tâm lý của quốc dân, nghĩa là văn hóa phải sửa được tham nhũng, đười biếng, phù hoa,*

xa xỉ... văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do... làm thế nào cho quốc dân có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung mà quên lợi ích riêng mình”⁴.

3. Văn hóa góp phần khẳng định bản sắc dân tộc gắn liền với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức được vai trò quan trọng của văn hóa đối với công cuộc xây dựng và kiến thiết nước nhà. Vì vậy, ngay trong lúc bộn bề của những công việc cấp bách trong những ngày đầu thành lập nước, Người vẫn chú trọng xây dựng một nền văn hóa mới, có nội dung cách mạng, vì hạnh phúc của Nhân dân.

Trước hết, *nền văn hóa mới mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng là nền văn hóa có tính chất dân tộc*. Đó là nền văn hóa gắn liền với dân tộc, có gốc rễ từ dân tộc, mang tâm hồn dân tộc và là diện mạo của dân tộc. Hay nói cách khác, bản sắc dân tộc thể hiện ở nền văn hóa dân tộc. Bản sắc dân tộc bao gồm những giá trị bền vững, những tinh hoa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được hun đúc nên qua hàng ngàn năm lịch sử. Đó là lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc; tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân, gia đình, làng xã, Tổ quốc; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; dũng cảm, thông minh trong chiến đấu; sự tinh tế trong ứng xử, giản dị trong lối sống; tình nghĩa thủy chung với người thân, bạn bè... Về hình thức, bản sắc văn hóa dân tộc biểu hiện ở ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội, truyền thống, cách cảm nhận và suy nghĩ...

Bản sắc văn hóa dân tộc chứa đựng giá trị to lớn và có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nó phản ánh những nét độc đáo, đặc tính của dân tộc; là ngọn nguồn đi tới chủ nghĩa Mác-Lênin. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, âm nhạc dân tộc ta rất độc đáo. Bác đã đi nhiều nơi trên thế giới, nhưng Bác vẫn nhớ những câu hát của dân ta. Ta có nhiều câu hát dân ta hay lắm. Bây giờ phải khai thác và phát triển nó lên. Người nhấn mạnh: *“Những người cộng sản rất quý trọng cổ điển. Có nhiều dòng suối tiến bộ chảy từ ngọn nguồn cổ điển đó. Càng thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, càng phải coi trọng truyền thống tốt đẹp của cha ông”⁵.*

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“văn hóa Việt Nam ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt ta học lấy để tạo ra nền văn hóa Việt Nam”⁶*. Vì vậy, cùng với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, Người luôn chú trọng chất lọc tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu cho văn hóa Việt Nam, xây dựng văn hóa Việt Nam hợp với tinh thần dân chủ. Trao đổi với một nhà báo Liên Xô, Người nhấn mạnh: *“Các bạn chớ hiểu là tôi cho rằng chúng tôi cần dứt bỏ văn hóa nào*

⁴ Hồ Chí Minh: Về văn hoá, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H. 1997, tr.319-320.

⁵ Bác Hồ với nghệ sĩ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.335.

⁶ Hồ Chí Minh: Về văn hóa, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H.1997, tr.350.

đó, dù là văn hóa Pháp đi nữa. Ngược lại, tôi muốn nói điều khác. Nói đến việc mở rộng kiến thức của mình về văn hóa thế giới, mà đặc biệt hiện nay là văn hóa Xôviết - chúng tôi thiếu - nhưng đồng thời tránh nguy cơ trở thành kẻ bắt chước... Văn hóa của các dân tộc khác cần phải được nghiên cứu toàn diện, chỉ có trong trường hợp đó mới có thể được nhiều hơn cho văn hóa của chính mình”⁷. Tính dân tộc và tính nhân loại trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới tác động vào nhau một cách biện chứng. Theo Người, tính dân tộc càng sâu sắc, hoàn hảo bao nhiêu, càng có lợi cho tiếp nhận văn hóa nhân loại bấy nhiêu. Ngược lại, những cái mới, cái tiến bộ của văn hóa nhân loại, đặc biệt là chủ nghĩa Mác-Lênin, sẽ giúp chúng ta có quan điểm dân tộc đúng đắn và khai thác đúng hướng chiều sâu di sản văn hóa dân tộc, làm cho văn hóa dân tộc ngày càng phong phú.

Nghị quyết của UNESCO vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “*Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh của truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam, và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và mong muốn tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc*”⁸.

4. Văn hóa là một mặt trận, người hoạt động văn hóa là chiến sĩ trên mặt trận ấy

Đây là một luận đề văn hóa Việt Nam độc đáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước hết, cần nhấn mạnh tầm quan trọng và vai trò độc lập của văn hóa với tư cách là một mặt trận như các mặt trận chính trị, kinh tế, quân sự. Nhưng mặt khác phải thấy quan hệ và sự tác động lẫn nhau giữa các “mặt trận”. Mỗi quan hệ giữa văn hóa, văn nghệ với kinh tế và chính trị được Người xác định: “*Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị*”⁹. Ý nghĩa và bản chất của mặt trận văn hóa và chiến sĩ văn hóa chính là ở chỗ đó. Nghĩa là, cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự Nhân dân, trước hết là công, nông, binh.

Nhân Triền lãm hội họa (năm 1951), trong thư gửi các họa sỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy*”. Người nhấn mạnh: “*Dân tộc bị áp bức, thì văn nghệ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do thì phải tham gia cách mạng*”. Người đánh giá cao vai trò xung kích của văn hóa, văn nghệ trong sứ mệnh giải phóng dân tộc. Theo Người, cần đoàn kết tập hợp đội ngũ trí thức, những nhà văn hóa và toàn quân, toàn dân phấn đấu cho sự nghiệp “*phò chính, trừ tà*”, góp phần quan trọng vào việc nhân đạo hóa con người, cổ vũ con người vươn tới chân, thiện, mỹ. Văn hóa phải “*gắn liền với lao động, sản xuất, văn hóa xa đời sống, xa lao động là văn*

⁷ Hồ Chí Minh: Văn hóa nghệ thuật cũng là mặt trận, Nxb Văn học, H.1981, tr.516-517.

⁸ Giáo trình cao cấp lý luận chính trị, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2014, t.4, tr.151.

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.246.

hóa suông". Văn hóa phải thấu hiểu và đi sâu vào đời sống, "*bày tỏ được cái tinh thần anh dũng và kiên quyết của quân và dân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy*".

Văn hóa là một mặt trận nên có tính chất phức tạp của mặt trận, và những người làm công tác trên mặt trận đó phải có những đức tính của người chiến sĩ như lập trường đúng, tư tưởng đúng, hiểu thấu, liên hệ và đi vào đời sống của Nhân dân để bày tỏ tinh thần kiên quyết và anh dũng của quân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy. Chiến sĩ văn hóa phải là những người dũng cảm, kiên cường để chống lại những thế lực phản văn hóa. "*Cây bút phục vụ chính nghĩa trong tay nhà văn chiến đấu có một lực lượng cực kỳ mạnh mẽ...*" ¹⁰.

5. Văn hóa phải phục vụ Nhân dân, quần chúng nhân dân phải được hưởng thụ các giá trị văn hóa

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa phải phục vụ Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân, của dân tộc làm mục tiêu. Độc lập, tự do phải đi đến ấm no, hạnh phúc và sự phát triển, tức văn hóa phải nhằm mục tiêu phục vụ và nâng cao đời sống con người. Sự phát triển của một quốc gia dân tộc quy cho cùng chính là sự phát triển kinh tế gắn liền với sự phát triển xã hội, được đo bằng hiệu quả xã hội, mà hiệu quả lớn nhất là mỗi thành viên cộng đồng có được cuộc sống đúng nghĩa, tức cuộc sống có văn hóa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: Không có Nhân dân thì không có Bác. Sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp văn hóa của Người là sự nghiệp vì dân. Theo Người, suy nghĩ, hành động, sáng tác đều phải xuất phát từ cái tâm: Vì Nhân dân phục vụ. Những người làm công tác văn hóa muốn tìm thấy sự thay đổi, sự ham mê thật "phải trở về với cuộc sống thực tại của con người", tức là nghệ thuật phải gần với cuộc sống. Năm 1946, trong khói lửa ác liệt của chiến tranh, Người đã kêu gọi: "*Tôi thiết tha mong muốn cho nền văn hóa mới nước nhà lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở*" ¹¹. Lợi ích của Nhân dân trở thành "khuôn phép" của công tác văn hóa: "Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: Dân rất tốt... Bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm... Nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo... của chúng ta đều phải lấy câu này làm khuôn phép: "*Từ trong quần chúng mà ra. Về sâu trong quần chúng*" ¹². Điều đó có nghĩa là cuộc sống cách mạng và sự sáng tạo của quần chúng nhân dân luôn là nguồn nhựa sống, là máu, thịt của nền văn hóa mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu văn hóa phải thấm nhuần quan điểm Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ và phát huy sức mạnh của toàn dân làm văn hóa. Người căn dặn anh chị em làm văn nghệ phải đi sâu vào thực tế cuộc sống, hiểu được tư tưởng, tình cảm, tâm lý, yêu cầu của Nhân dân, từ đó phục vụ Nhân dân một cách tốt nhất. Người yêu cầu phải học cách nói, tiếng nói của quần chúng; "khi viết, khi

¹⁰ Hồ Chí Minh: Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận, Nxb Văn học, H.1981, tr.356.

¹¹ Bác Hồ với văn nghệ sĩ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.335.

¹² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.288.

nói phải làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình. Bao giờ cũng phải tự hỏi: *“Ta viết cho ai xem? Nói cho ai nghe?”*, *“Nếu các bạn viết mà quần chúng hiểu, quần chúng ham đọc, quần chúng khen hay, thế là các bạn tiến bộ. Trái lại, các bạn chưa thành công”*.

Để văn hóa thực sự phục vụ quần chúng nhân dân, ngoài việc đi vào quần chúng cổ động, biểu dương sự nghiệp cách mạng của Nhân dân, anh chị em văn hóa và trí thức còn phải đánh giá, nhìn nhận đúng Nhân dân. Theo Người, quần chúng là những người không phải chỉ sáng tạo ra của cải vật chất cho xã hội mà còn là những người sáng tác nữa. Tục ngữ, vè, ca dao... là “những hòn ngọc quý”, vừa rất hay, lại rất ngắn chứ không “trường thiên đại hải”, dây cà ra dây muống. Quần chúng còn là đối tượng phản ánh. Người khẳng định: *“Chỉ có nhân dân mới nuôi dưỡng cho sáng tác của nhà văn bằng những nguồn nhựa sống. Còn nếu nhà văn quên điều đó - nhân dân cũng sẽ quên anh ta”*¹³. Quần chúng còn là những người kiểm nghiệm sản phẩm. Vì vậy, viết xong đọc đi, sửa lại bốn, năm lần chưa đủ, mà *“phải nhờ một số đồng chí công, nông, binh đọc lại. Chỗ nào ngúc ngoắc, chữ nào khó hiểu, họ nói ra cho thì phải sửa lại”*¹⁴. Cuối cùng phải thấy rằng, đồng bào đang chờ đợi và phải được hưởng thụ các sản phẩm văn hóa.

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

Trong cách nhìn bao quát về văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc xây dựng những con người Việt Nam có văn hóa, nền văn hóa của mỗi dân tộc đó xây dựng nên. Vì vậy không thể tách rời việc xây dựng nền văn hóa với việc hình thành những con người mang bản chất, đặc tính của nền văn hóa ấy.

1. Quan niệm về con người

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người là một chỉnh thể thống nhất về trí lực, tâm lực, thể lực, vừa tồn tại tư cách cá nhân, vừa là thành viên của gia đình và của cộng đồng, có cuộc sống tập thể và cuộc sống cá nhân hài hòa, phong phú. Trong mỗi con người đều có tính tốt và tính xấu. Người giải thích: *“Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người”*. Con người có tính chất xã hội, là con người xã hội, thành viên của một cộng đồng xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho ta hiểu biết về yếu tố sinh vật của con người. Theo Người, *“dân dĩ thực vi tiên”*; *“dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”*. Vì vậy, mọi đường lối, chủ trương, chính sách, nhiệm vụ phải thực hiện ngay làm cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, có học hành. Đem lại lợi ích cho con người chính là tạo ra động lực vô cùng lớn lao cho sự nghiệp chung, vì nếu như những nhu cầu, lợi ích của mỗi cá nhân không được quan tâm thỏa đáng thì tính tích cực của họ sẽ không thể phát huy được. Trong khi phê

¹³ Bác Hồ với văn nghệ sĩ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.348.

¹⁴ Hồ Chí Minh: Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận, tr.365.

phán một cách nghiêm khắc chủ nghĩa cá nhân, Người viết: “Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”. Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình”.

2. Xây dựng con người mới - vấn đề có ý nghĩa chiến lược

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người là vốn quý nhất, động lực, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, từ khi ra đi tìm đường cứu nước đến lời Di chúc, lúc là thầy giáo, khi là nhà báo, nhà văn, là Chủ tịch nước... Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn coi các vấn đề của con người, các công việc của con người, sự nghiệp trồng người là mục tiêu, là mối quan tâm thường trực, là trách nhiệm vẻ vang của mình. Trong hàng ngàn bài viết và lời nói của mình, từ lá thư đầu tiên gửi cụ Phan Chu Trinh năm 1913, đến lời Di chúc, vấn đề tha thiết nhất và thống thiết nhất ở Chủ tịch Hồ Chí Minh là các vấn đề của con người. Mong muốn cháy bỏng trong suốt cuộc đời hoạt động của Người là làm sao Nhân dân ta, những người cùng khổ, trẻ em, thanh niên, phụ nữ, người già cả đều vui vẻ khoẻ mạnh, ai cũng có cơm ăn, có áo mặc, được học hành, và sống trong hòa bình, tình hữu nghị, sự yêu thương, niềm hạnh phúc và đều được phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ. Với triết lý nhân văn hành động, Người nói: Nghĩ cho cùng, mọi vấn đề... là vấn đề ở đời và làm người. Ở đời và làm người phải yêu nước thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức, *“Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa”*¹⁵.

Trong Di chúc thiêng liêng, Người căn dặn: Đầu tiên là công việc đối với con người. Rõ ràng, đối tượng trung tâm trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới là xây dựng con người mới. Con người mới ở đây là mỗi một con người Việt Nam, là con người trong gia đình, trong xã hội, là người công dân của nước nhà, người đảng viên, người cán bộ của Đảng và Nhà nước, nói rộng ra là con người trên cả hành tinh của chúng ta. Cho nên, chiến lược con người là chiến lược số một.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi các vấn đề về con người, về giải phóng con người và về sự nghiệp trồng người là mục tiêu, là trách nhiệm vẻ vang, cao cả nhất trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Vì vậy, để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, Người yêu cầu phải tích cực, chủ động xây dựng con người mới phát triển toàn diện. *“Muốn có chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải xây dựng những con người xã hội chủ nghĩa”*¹⁶. Người coi việc xây dựng con người xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược lâu dài, gian khổ, đầy chông gai nhưng cũng hết sức vẻ vang và tự hào. Người nói: *“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”*¹⁷. Trước khi qua đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn trăn trở với chiến lược trồng người: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”.

¹⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.668.

¹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.13, tr.68.

¹⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.11, tr.528.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, không phải mọi con người đều trở thành động lực mà phải là những con người được giác ngộ và tổ chức. Họ phải có trí tuệ và bản lĩnh, văn hóa, đạo đức, được nuôi dưỡng trên nền tảng truyền thống lịch sử và văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam.

3. Tiêu chuẩn con người mới

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người ta mới sinh ra đều tốt cả, nhưng về sau do ảnh hưởng của bố mẹ, bạn bè, xã hội mà dần dần mỗi người một khác. Đồng thời, ngay trong *“mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng”*¹⁸; mỗi xã hội đều có thước đo cái thiện, cái ác của nó. Vì lẽ đó, khi kiến tạo một xã hội mới, trước hết phải tích cực, chủ động xây dựng những con người, những nhân cách cho xã hội đó. Vì vậy: *“Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi... Đối với những người có thói hư tật xấu, trừ hạng người phản bội lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác, chứ không phải đập cho tơi bời”*¹⁹.

Con người xã hội chủ nghĩa vừa là sản phẩm của quá trình phát triển xã hội mới, vừa là kết quả của hoạt động tích cực, chủ động của hàng triệu người trong xã hội. Con người xã hội chủ nghĩa là những con người có các phẩm chất rất mới mà xã hội cũ không có. Đó là những con người được hình thành không chỉ gắn với tiến trình cách mạng của Nhân dân ta, mà nó còn phải đại diện cho các giá trị đạo đức mới, lý tưởng xã hội mới. Đó là những con người kiên quyết chống áp bức và bóc lột; coi lao động là nguồn sống, là trách nhiệm, là vinh dự, là nguồn tạo ra hạnh phúc. Đó là những con người yêu nước sâu sắc kết hợp với yêu đồng loại, yêu những người lao động và nghèo khổ trên thế giới.

Con người mà Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng đến xây dựng, trước hết, là con người có lý tưởng sống cao đẹp, sống vì mọi người và có tinh thần đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng con người và xã hội loài người, đó là con người *“hồng thắm”*; thứ hai, là con người có đạo đức trung thực, thẳng thắn, liêm khiết, khiêm tốn, dũng cảm, đó là con người *“có đức”*. Để những con người *“hồng thắm”* và *“có đức”* này mang lại lợi ích cho mình và cho xã hội thì cần phải có sự hiểu biết, năng lực chuyên môn và thể hiện ở hành động, hiệu quả trong lao động cần cù sáng tạo, đó là con người *“chuyên sâu”* và *“có tài”*. Theo Người, *“hồng thắm”* và *“chuyên sâu”*, *“có đức”* và *“có tài”* phải được kết hợp chặt chẽ với nhau, quan hệ mật thiết với nhau. Người chỉ rõ: *“Có tài phải có đức, có tài không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho nhà nước. Có đức không có tài, không giúp ích gì được ai”*.

Như vậy, giữa *“đức”* với *“tài”*, *“hồng”* với *“chuyên”* trong tư tưởng Hồ Chí Minh phải gắn bó, kết hợp chặt chẽ nhau, bổ trợ nhau, hòa quyện với nhau, là cơ sở, điều kiện, tiền đề của nhau, thúc đẩy lẫn nhau, làm nên sự hoàn thiện trong nhân cách con người. Những con người hồng thắm, chuyên sâu, có đức, có tài, đó là

¹⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.672.

¹⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.672.

những con người biết kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội. Những con người như vậy không phải tự nhiên có, mà là sản phẩm của một quá trình giáo dục, đào tạo và rèn luyện lâu dài, công phu. Nội dung xây dựng con người toàn diện, vừa “*hồng*” vừa “*chuyên*”. Đó là những con người có mục đích và lối sống cao đẹp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, những con người của chủ nghĩa xã hội, có tư tưởng, tác phong và đạo đức xã hội chủ nghĩa và năng lực làm chủ. Xây dựng con người toàn diện bao gồm:

- *Có ý thức làm chủ, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng “mình vì mọi người, mọi người vì mình”.*
- *Cần kiệm xây dựng đất nước, hăng hái bảo vệ Tổ quốc.*
- *Có lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần quốc tế trong sáng.*
- *Có phương pháp làm việc khoa học, phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương.*

Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân; bồi dưỡng về năng lực trí tuệ, trình độ lý luận chính trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, sức khỏe. Xây dựng con người phải bằng những phương pháp khoa học, cách mạng. Mỗi người tự rèn luyện, tu dưỡng ý thức, kết hợp chặt chẽ với xây dựng cơ chế, tính khoa học của bộ máy và tạo dựng nền dân chủ. Việc nêu gương, nhất là người đứng đầu, có ý nghĩa rất quan trọng. Hồ Chí Minh thường nói đến “*tu thân, chính tâm*” thì mới có thể “*trị quốc, bình thiên hạ*” (làm những việc có lợi cho nước, cho dân). Văn hóa phương Đông cho thấy “*một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*” và “*tiên trách kỷ, hậu trách nhân*”. Người thường nhắc lại những điều ấy trong khi bàn biện pháp xây dựng con người. Người nói rằng “*lấy gương người tốt, việc tốt hằng ngày để giáo dục lẫn nhau*” là rất cần thiết và bổ ích. Biện pháp giáo dục có một vai trò quan trọng. Người nhắc nhở “*hiền, dữ phải đâu là tính sẵn. Phần nhiều do giáo dục mà nên*”. Theo Người, học sinh như tờ giấy trắng, vẽ xanh thì xanh, vẽ đỏ thì đỏ. Chú trọng vai trò của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng. Thông qua các phong trào cách mạng như “*Thi đua yêu nước*”, “*Người tốt việc tốt*”. Đặc biệt phải dựa vào quần chúng theo quan điểm “*dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta*”²⁰.

4. Nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên

Xây dựng con người mới trước hết cần tạo cho họ một nền tảng văn hóa mới vững chắc, nhất là đối với người cán bộ, đảng viên. Tháng 7/1956, phát biểu tại lớp giáo viên và Hội nghị sư phạm, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: *Dân tộc ta, nước ta đang khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa mà “muốn khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa thì cần cán bộ rất nhiều... Vậy ta phải đào tạo cán bộ, cán bộ phải có văn hóa làm gốc”*²¹.

²⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.338.

²¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.10, tr.388.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và những người lãnh đạo cách mạng phải gắn bó với Nhân dân, vừa phải làm gương mẫu cho Nhân dân noi theo. Điều cốt lõi của nhân cách văn hóa của người cách mạng là *“Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất”*²². Người yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên và các nhà lãnh đạo phải *“ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối chính trị của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của Nhân dân lao động lên trên lên trước lợi ích của cá nhân mình. Hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”*²³.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng như là phẩm chất cốt lõi của nhân cách văn hóa ở cán bộ, đảng viên và các nhà lãnh đạo cách mạng. Theo Người, đạo đức cách mạng có thể tóm tắt là:

“Nhận rõ phải, trái, giữ vững lập trường.

*Tận trung với nước, tận hiếu với dân”*²⁴.

Như vậy, nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo cách mạng của Đảng phải được nuôi dưỡng trong nguồn sữa của Nhân dân và phải tỏa sáng trong Nhân dân. Nếu tách rời mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo với Nhân dân thì không thể xây dựng được nhân cách văn hóa của họ.

Để giúp cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo hoàn thiện được nhân cách văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhấn mạnh đến công tác chỉnh đốn Đảng. Tổ chức Đảng có vai trò đặc biệt trong việc rèn luyện, giáo dục, xây dựng nhân cách văn hóa cho từng cán bộ, đảng viên. Người yêu cầu:

“- Chính Đảng phải làm từng bước, phải có trọng tâm.

- Chính huấn cán bộ trước rồi mới chỉnh đốn chi bộ.

*- Chính huấn tư tưởng trước rồi mới chỉnh đốn tổ chức. Chính huấn cán bộ cao cấp phải do Trung ương trực tiếp lãnh đạo vì đó là mấu chốt của việc chỉnh đốn toàn Đảng”*²⁵.

Tư tưởng nhất quán, xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng Đảng: *“Là một Đảng lãnh đạo, Đảng ta cần phải mạnh mẽ, trong sạch, kiểu mẫu”*²⁶. Vì vậy, sự gương mẫu của từng cán bộ, đảng viên là điều kiện hàng đầu để tạo nên sự gương mẫu của toàn Đảng.

Nhân cách văn hóa của mỗi cán bộ, đảng viên và đội ngũ cán bộ lãnh đạo

²² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.11, tr.603.

²³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.11, tr.603.

²⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.9, tr.354.

²⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.398.

²⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.415.

cách mạng của Đảng không chỉ được thể hiện ở sự phấn đấu tận tâm, tận lực của họ vì lợi ích của Nhân dân, ở tinh thần gương mẫu đi đầu của họ mà còn thể hiện ở thái độ và hành động của họ trong việc đấu tranh chống các căn bệnh nảy sinh làm tổn hại đến lợi ích của Đảng, của Nhân dân. Đặc biệt là các bệnh tham ô, lãng phí và quan liêu. Theo Người: *“Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân”*²⁷. Người chỉ rõ: *“Kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta”*²⁸.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú trọng xây dựng tiêu chuẩn nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và người lãnh đạo cách mạng. Người thường xuyên giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên thực hiện các tiêu chuẩn sau:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.
2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.
3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.
5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.
6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một người cán bộ, đảng viên có nhân cách văn hóa là người phải luôn luôn phấn đấu để hoàn thiện không ngừng. Người chỉ rõ: *“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”*²⁹.

5. Xây dựng con người là một “công trình” khoa học

Thực tiễn chứng minh, văn hóa, chính trị, cách mạng, đạo đức... thống nhất, hòa quyện với nhau từ chính mục đích sống và lý tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người tâm niệm: *“Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”*³⁰. Đó là lý tưởng chính trị, tư tưởng đạo đức và lý tưởng nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng thời, đây cũng là cách nhìn có văn hóa của Người đối với con người. Nói cách khác, văn hóa Hồ Chí Minh chính là văn hóa gắn liền với con người, gắn liền với sự phát triển xã hội nhằm giải phóng con người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng các thuật ngữ người cách mạng, người chiến sĩ, con người mới, con người xã hội chủ nghĩa trong các giai đoạn lịch sử cụ thể và

²⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.357.

²⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.357.

²⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.672.

³⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.627.

cũng đã nêu ra những tiêu chuẩn cho từng cộng đồng người khác nhau với những yêu cầu về đức, trí, thể, mỹ nhất định. Song bao trùm và chính xác vẫn là con người cách mạng. Bởi phạm trù cách mạng trong tư tưởng Hồ Chí Minh rất súc tích, hàm chứa tính lý luận cao. “Cách mạng là phá cái cũ đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt”. Người cách mạng cũng bao hàm ý nghĩa đó. Người cách mạng luôn biết làm cho mình mới hơn, tốt hơn chứ không phải chỉ là chủ thể hành động phá cái xấu, cái cũ. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi người đều có phần thiện, phần ác, có mặt mới, mặt cũ. Vấn đề ở chỗ mặt nào nhiều hơn và mỗi người phải phấn đấu sao cho những cái mới ngày càng nhiều, những cái cũ ngày càng ít. Quá trình hình thành con người mới là quá trình đấu tranh để xóa bỏ cái cũ, xây dựng cái mới từ thấp đến cao, từ chỗ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện. Đó cũng là cả quá trình nâng cao không ngừng và không có giới hạn cuối cùng cho sự vươn lên của mỗi người. Xây dựng con người mới là công việc không đơn giản, nhiều khó khăn hơn bất kỳ công việc nào, không thể một sớm một chiều mà thành công được. Xây dựng con người là cả một “công trình” khoa học. Trước hết, đây là quá trình con người tự xây dựng mình là chính, không chỉ về mặt thể lực mà cả đời sống vật chất và tinh thần trong sự phong phú đa dạng của nó. Mặt khác, trong quá trình xây dựng con người mới thì bản thân con người vẫn phải tiến hành mọi hoạt động của mình, vẫn phải đi qua mọi thời kỳ sống của cuộc sống con người và đứng trước những đòi hỏi, yêu cầu luôn đổi mới của xã hội. Hơn nữa, để xây dựng được con người mới không phải chỉ giải quyết những vấn đề trực tiếp của con người mà còn phải giải quyết hàng loạt vấn đề của đất nước, của xã hội thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau.

III. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI VÀ VĂN HÓA DOANH NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Xây dựng, phát triển văn hóa, con người có vai trò vô cùng quan trọng đối với mục tiêu phát triển và tiến bộ xã hội vì nó góp phần kiến tạo nền tảng tinh thần cho đất nước; tạo động lực, nguồn lực nội sinh cho sự phát triển bền vững đất nước và khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Chính vì thế, Đảng ta luôn chú trọng công tác xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa hiện nay.

Từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta luôn luôn coi trọng vai trò của văn hóa và hết sức quan tâm đến công tác xây dựng văn hóa trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, nhất là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, Đảng ta khẳng định: Con người là chủ thể, giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp đổi mới

Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 16/7/1998 Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII về Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc xác định: Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thụ tinh hoa văn hoá nhân loại, làm cho văn hoá thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể

và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người, tạo ra trên đất nước ta đời sống tinh thần cao đẹp, trình độ dân trí cao, khoa học phát triển, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) xác định “con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân”.

Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (Nghị quyết 33-NQ/TW) khẳng định: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

Ngày 04/6/2020, Bộ Chính trị khóa XII ban hành **Kết luận số 76-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW** nhấn mạnh: “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hoá trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định vai trò, ý nghĩa đặc biệt của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, xác định một trong 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”. Tăng cường đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước... “Tập trung nghiên cứu và triển khai xây dựng *hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam* gắn với *giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam* trong thời kỳ mới. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên”... “Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”... “Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý

thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ... Xây dựng môi trường văn hoá công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng. Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh”.

Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là một sự kiện đặc biệt quan trọng, tiếp tục khẳng định, làm rõ quan điểm, đường lối nhất quán của Đảng về phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn mới. Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiều lần khẳng định vai trò to lớn của văn hóa: “Văn hóa còn là dân tộc còn”. Để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ 06 nhiệm vụ:

(1) Khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030, tầm nhìn 2045 mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

(2) Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo...

(3) Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa: bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hóa mới.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, gắn liền với đấu tranh không khoan nhượng với cái xấu, cái ác, phi văn hóa, phản văn hóa; bảo vệ những giá trị chân - thiện - mỹ. Nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh, hạnh phúc; khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền của đất nước.

(4) Phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa là nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hóa, của người dân, các dân tộc, các vùng, miền; phát triển các phong trào văn hóa sâu rộng, thực chất; cải thiện điều kiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, bảo đảm sự công bằng. Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa.

(5) Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức;

kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam.

Xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

(6) Xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, làm cho văn hóa thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khẩn trương phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh.

Về những giải pháp trong thời gian tới, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước nhằm bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng, phát triển văn hóa từ trung ương đến cơ sở để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho rằng, cần quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của thời đại. Phát triển "sức mạnh mềm" của văn hóa Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội.

Để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cần từng bước khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại: *"Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo"*. Những giá trị ấy được nuôi dưỡng bởi văn hóa gia đình Việt Nam với những giá trị cốt lõi: *Ám no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh*; được bồi đắp, phát triển bởi nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với hệ giá trị: *Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học*; trên nền tảng của hệ giá trị quốc gia và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: *Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh*,

dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc”.

Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống, nhân cách, tâm hồn. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc.

Xây dựng và phát huy lối sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; hình thành ý thức, lối sống tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; kết hợp hài hòa tính tích cực cá nhân và tính tích cực xã hội; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu.

Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị “Về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới” xác định: “*Xây dựng, tôn vinh, cổ vũ đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, góp phần phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”. Đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp: Khuyến khích đội ngũ doanh nhân phấn đấu, xây dựng đạo đức, văn hoá kinh doanh; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu cao trách nhiệm xã hội, tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Hoàn thiện và vận động đội ngũ doanh nhân phấn đấu thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh, gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hoá kinh doanh thế giới là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài trong xây dựng đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật; nâng cao vai trò của doanh nhân đóng góp cho ngoại giao kinh tế, đối ngoại nhân dân, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hoá Việt Nam.

Nghị quyết số 06-NQ/ĐUK, ngày 28/4/2023 của Đảng ủy Khối “Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng về xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp trong Khối Doanh nghiệp Trung ương” xác định quan điểm:

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững của đất nước. Văn hóa doanh nghiệp nằm trong văn hóa kinh doanh là biểu hiện văn hóa kinh doanh của doanh nghiệp. Văn hóa doanh nghiệp là toàn bộ hệ thống các chuẩn mực về tinh thần và hành vi ứng xử của tất cả các thành viên trong doanh nghiệp, hướng tới những giá trị tốt đẹp nhất, tạo ra nét độc đáo riêng biệt đồng thời là sức mạnh lâu bền của doanh nghiệp trên thương trường. Văn hóa doanh nghiệp có vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng, là một công cụ và không thể thiếu trong quản lý điều hành, là một phương pháp quản trị doanh nghiệp cơ bản, là nền tảng cho sự đổi mới sáng tạo và phát triển các công nghệ mới cho doanh nghiệp, đơn vị.

Coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, mà nội dung quan trọng là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kế thừa, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc và truyền thống của doanh nghiệp, đồng thời đáp

ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Nâng cao đạo đức nghề nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội và của cán bộ, đảng viên, người lao động trong Đảng bộ Khối.

Nghị quyết 06-NQ/ĐUK xác định 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện trong toàn Đảng bộ Khối là: (1) Nâng cao nhận thức về đẩy mạnh xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp; (2) Xây dựng, rà soát, bổ sung quy chế, quy định, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực hành vi ứng xử của cán bộ, đảng viên, người lao động trong doanh nghiệp, đơn vị; (3) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; (4) Bảo đảm các nguồn lực cho việc xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp; (5) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện văn hóa doanh nghiệp.

PHẦN THỨ HAI

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM VÀ VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

I. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN

1. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người và văn hóa doanh nghiệp

Toàn Đảng bộ Khối, cấp ủy, ban điều hành các cấp luôn xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, văn hóa là mục tiêu, động lực và hệ điều tiết của sự phát triển; chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa đều phải được coi là quan trọng như nhau; khắc phục thái độ xem nhẹ việc xây dựng và đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa. Mỗi cán bộ, đảng viên và người lao động tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, suốt đời phấn đấu hy sinh cho mục tiêu lý tưởng của Đảng, lấy âm no, hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; luôn thương yêu, quý trọng con người; việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Thực hành văn hóa nêu gương trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, giúp dân, có trách nhiệm với dân; phát huy vai trò, sức mạnh của dân trong xây dựng văn hóa mới, con người mới. Quan tâm giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc đi đôi với tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện cả về chuyên môn và phẩm chất đạo đức và lối sống văn hóa để làm giàu trí tuệ, phẩm chất của mình hướng đến các giá trị chân, thiện, mỹ. Luôn luôn khắc sâu vào tim và khối óc của mình một chân lý: “Người ta chỉ có thể trở thành người cộng sản khi biết làm giàu trí óc của mình bằng sự hiểu biết tất cả những kho tàng tri thức mà nhân loại đã tạo ra”.

Xây dựng môi trường và điều kiện cần thiết, thuận lợi để văn hóa và văn hóa doanh nghiệp thật sự thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, vào từng tập thể, vào từng cán bộ, đảng viên, người lao động; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người lao động. Lồng ghép, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa chính trị, kinh tế, xã hội với phát triển văn hóa. Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc quan trọng và rất cần thiết. Phát triển con người toàn diện và xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị lành mạnh để văn hóa thực sự soi đường, trở thành sức mạnh nội sinh, động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững. Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân.

2. Coi trọng văn hóa nêu gương, văn hóa trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân

Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về nêu gương, việc tiếp dân theo quy định để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, người lao động và Nhân dân; kiên quyết chống các biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, những nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân, nhất là ở cơ sở. Xây dựng và kịp thời biểu dương những cán bộ, đảng viên thật sự trọng dân, gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị với phương châm sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ đánh giá.

Nghiêm túc thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên phải có tư cách chuẩn mực, thật sự là tấm gương tiêu biểu trên các phương diện:

“Tự mình phải: Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chữ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng tham muốn về vật chất. Bí mật.

Đối với người phải: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người.

Làm việc phải: “Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể”³¹. Trong cách ứng xử với Nhân dân là phải có thái độ ân cần, niềm

³¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 2, tr. 281

nở, vừa thân ái vừa nhiệt tình, thể hiện tâm lòng độ lượng, khoan dung. Đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong thực hiện văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công vụ. Lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng con người mới, văn hóa mới.

Nêu gương: Người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác để cán bộ, đảng viên và người lao động noi theo; phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể. Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên phải theo phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, “học đi đôi với làm theo”; cấp ủy viên nêu gương cho đảng viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng; cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu gương cho công chức, viên chức và người lao động. Từ việc nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên hướng tới việc xây dựng tập thể nêu gương, đơn vị nêu gương để từng bước lan tỏa giá trị của người cán bộ, đảng viên và của tổ chức đến với quần chúng Nhân dân.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phát triển toàn diện

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động Khối Doanh nghiệp Trung ương phát triển toàn diện về trí tuệ, bản lĩnh, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, nhân cách, xây dựng thế giới quan khoa học, nhân sinh quan xã hội chủ nghĩa, hướng con người tới những giá trị chân, thiện, mỹ với **5 chuẩn mực: Thân thiện, Nhân ái, Đoàn kết, Sáng tạo, Hội nhập**. Cụ thể:

Thân thiện: Có lối sống gần gũi, niềm nở, tôn trọng, đối xử tốt, chân thành với người khác; luôn lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ, sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ người khác khi cần thiết; văn minh, lịch sự trong giao tiếp, ứng xử với mọi người xung quanh.

Nhân ái: Yêu thương, tôn trọng mọi người, có lòng bao dung, vị tha, bảo vệ chân lý, lẽ phải; sống có nghĩa có tình, tương trợ giúp đỡ anh em, bạn bè, đồng chí, đồng nghiệp và những người xung quanh; có trách nhiệm với xã hội, cộng đồng, luôn gắn kết với người khác trong tình yêu thương; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; chăm lo xây dựng gia đình hạnh phúc.

Đoàn kết: Luôn có ý thức đoàn kết, liên kết, có trách nhiệm xây dựng và gìn giữ mối quan hệ đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, chung sức xây dựng doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phát triển bền vững; bình đẳng, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, giới tính; sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân, gia đình với người khác và cộng đồng.

Sáng tạo: Chủ động nghiên cứu, tìm tòi cái mới, hữu ích từ thực tế công việc và cuộc sống; từ đó, mạnh dạn áp dụng trong học tập, lao động, sản xuất và cuộc

sống để giải quyết công việc được nhanh chóng, đạt hiệu quả, năng suất, chất lượng cao.

Hội nhập: Luôn học hỏi, nâng cao kiến thức, kỹ năng của bản thân để nắm bắt thời cơ, chủ động tham gia các hoạt động và phát triển cùng cộng đồng; nỗ lực học tập, nghiên cứu, tích lũy kiến thức, kỹ năng, ngoại ngữ, hiểu biết pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập; tích cực, chủ động giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị với bạn bè trong nước và quốc tế.

Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động có thể giới quan khoa học, hướng tới chân, thiện, mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; nâng cao trí lực, thể chất, bồi dưỡng tri thức đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Xây dựng, phát huy và lan tỏa sâu rộng lẽ sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, tổ chức và trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn. Chú trọng xây dựng yếu tố nghĩa tình, đạo lý “uống nước, nhớ nguồn”, “đền ơn, đáp nghĩa” và “tương thân, tương ái” giữa người thân trong gia đình, giữa hàng xóm, láng giềng, giữa đồng chí, đồng nghiệp, làm cho tình người được phát huy, mọi người tự giác hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong khó khăn, hoạn nạn.

Nâng cao thể lực, tầm vóc gắn với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, năng lực cảm thụ thẩm mỹ, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm con người; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm “tha hóa”, “sa mạc hóa” tâm hồn con người.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có trình độ, năng lực, phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng lực nổi trội, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung; có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, nêu gương trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. Chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, giữ gìn đoàn kết, văn minh trong ứng xử, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng, chất lượng, cơ cấu hợp lý, có tầm nhìn, trí tuệ, đạo đức, tinh thần kinh doanh, làm giàu chính đáng, năng động, sáng tạo, năng lực quản trị tiên tiến, tuân thủ pháp luật, có đạo đức, văn

hoá kinh doanh mang bản sắc dân tộc; có trách nhiệm xã hội, ý thức bảo vệ môi trường, đóng góp xứng đáng cho các mục tiêu phát triển đất nước. Tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân nhận thức sâu sắc, đầy đủ về vai trò, sứ mệnh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, nêu cao tinh thần yêu nước, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh. Khuyến khích đội ngũ doanh nhân phấn đấu, xây dựng đạo đức, văn hoá kinh doanh; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu cao trách nhiệm xã hội, tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Chú trọng tôn vinh, biểu dương các tấm gương doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu.

Xây dựng đội ngũ trí thức có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa; yêu doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, yêu quê hương, đất nước, có tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học; có nhiều công trình, sản phẩm đáp ứng yêu cầu phát triển của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị và vì lợi ích của xã hội, cộng đồng.

Xây dựng đội ngũ công nhân có phẩm chất đạo đức tốt, có kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động; luôn cải tiến, nâng cao năng suất lao động, chất lượng công việc; đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp, ứng xử có văn hóa. Việc gì có lợi cho nước, cho doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phải ra sức làm bất kỳ việc to việc nhỏ, có ích chung thì phải hăng hái làm; việc gì hại đến nước, đến lợi ích của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị phải hết sức tránh. Siêng năng, cần mẫn, có tinh thần trách nhiệm, đã làm việc gì thì làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn, chớ làm dối. Đối với Nhân dân thì thành thực, thân ái, sẵn lòng giúp đỡ.

Quan tâm chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền góp phần nâng cao tinh thần gương mẫu, tích cực tuyên truyền, giáo dục, vận động người thân và gia đình chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nêu cao ý thức, trách nhiệm trong việc phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, chủ động tham gia các hoạt động vì cộng đồng. Triển khai hiệu quả các giải pháp xây dựng văn hóa công sở, văn hóa công vụ gắn với phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo tác phong lao động và làm việc văn minh, hiệu quả.

Quan tâm, chăm lo, xây dựng đội ngũ đoàn viên, thanh niên - nguồn nhân lực trẻ phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có lý tưởng cách mạng, có đạo đức, lối sống văn hóa, có khát vọng, bản lĩnh, có trí tuệ, có sức khỏe, năng động, sáng tạo, tiên phong, gương mẫu đi đầu trong ứng dụng khoa học - công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, khởi nghiệp, lập thân, lập nghiệp, có tinh thần nhân ái, sẻ chia vì cộng đồng, có ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử - văn hoá truyền thống của dân tộc, của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

II. TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng về phát triển văn hóa, văn hóa doanh nghiệp và xây dựng con người

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa, văn hóa doanh nghiệp và xây dựng con người trong đổi mới và phát triển bền vững. Các cấp ủy, tổ chức đảng xác định phát triển văn hóa, văn hóa doanh nghiệp và xây dựng con người là một nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, ban điều hành, và cả hệ thống chính trị trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. Trong nhận thức và hành động phải luôn xác định văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển nhanh và bền vững của địa phương. Chấn chỉnh, khắc phục thái độ xem nhẹ việc xây dựng và đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa.

Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa, văn hóa doanh nghiệp và xây dựng con người với các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. Khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người, tạo nguồn lực nội sinh để thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XIII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

Thường xuyên chăm lo việc nâng cao nhận thức, hiểu biết về lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và tình hình đất nước, doanh nghiệp cho đội ngũ trí thức; làm tốt công tác phát triển Đảng trong đội ngũ trí thức.

Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội – nghề nghiệp, các cơ quan thông tin đại chúng, mạng xã hội, Internet... trong việc tuyên truyền, phổ biến về lịch sử - văn hóa, văn hóa doanh nghiệp góp phần nâng cao kiến thức, ý thức bảo vệ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản văn hóa. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển văn hóa, văn hóa doanh nghiệp và xây dựng con người.

2. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị

Một là, củng cố, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

Coi trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, hệ thống chính trị và xã hội, mà nội dung quan trọng là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Văn hóa, đạo đức và lối sống lành mạnh phải được thể hiện trước hết trong mọi tổ chức đảng, đoàn thể, trong cán bộ, công chức, viên chức, hội viên.

Xây dựng đường lối, chủ trương đúng đắn, tạo sự thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng. Bảo đảm thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cá

nhân phục tùng tổ chức, cấp dưới phục tùng cấp trên, toàn Đảng phục tùng Trung ương. Tăng cường đoàn kết, nhất trí trong Đảng; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở mục tiêu giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Tiếp tục thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các quy định về nêu gương.

Hai là, thường xuyên thực hành văn hóa tự phê bình và phê bình

Nâng cao văn hóa tự phê bình và phê bình. Mỗi cấp ủy, cán bộ, đảng viên cần nâng cao nhận thức, đề cao trách nhiệm trong thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tự phê bình và phê bình. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu phải gương mẫu tự soi, tự sửa, giúp đồng chí và quần chúng tự soi, tự sửa.

Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cấp ủy, người đứng đầu và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong tự phê bình và phê bình, trên tinh thần từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, từ cấp ủy, người đứng đầu đến cán bộ, đảng viên. Duy trì và thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, hiệu quả các nguyên tắc xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng, chú trọng thực hiện tự phê bình và phê bình gắn với nhiệm vụ chính trị, với các đợt sinh hoạt Đảng. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác tổ chức; phát huy dân chủ; đề cao tính tự giác, trách nhiệm, thái độ và phương pháp tự phê bình và phê bình đúng đắn, phù hợp, bảo đảm tính văn hóa, tính khoa học, tính nhân văn của mỗi cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, nhất là Nhân dân ở mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị trong giám sát, phê bình tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên với các hình thức phù hợp.

Ba là, tăng cường rèn luyện đạo đức cách mạng cho mỗi cán bộ, đảng viên

Mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần, tự soi, tự đối chiếu, tự sửa chữa và làm theo, gắn chặt với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm” và tình trạng nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện tốt các quy định liên quan đến văn hóa công vụ, đạo đức, lối sống. Mỗi cán bộ, đảng viên ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Đánh giá, sử dụng đúng cán bộ; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ vi phạm về phẩm chất đạo đức, lối sống. Cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải thường

xuyên quản lý, nắm chắc tình hình đội ngũ cán bộ, đảng viên trong phạm vi quyền hạn, từ đó có biện pháp giáo dục, quản lý, xử lý kịp thời, hiệu quả.

3. Xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở văn minh, lành mạnh

Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước, doanh nghiệp phồn vinh, hạnh phúc.

Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, nội quy, quy chế làm việc,... phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của văn hóa doanh nghiệp; tạo cơ sở để tổ chức và thực hiện văn hóa doanh nghiệp, quy chế dân chủ trong doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân với ý thức thượng tôn pháp luật, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh, vì sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Thực hiện nghiêm các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, điều hành; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn, đẩy lùi quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội, thực dụng.

Quan tâm xây dựng và giữ gìn uy tín thương hiệu doanh nghiệp, thương hiệu sản phẩm, gắn kết chặt chẽ với nhu cầu thị trường; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; tăng cường liên doanh liên kết, xây dựng chuỗi giá trị trong sản xuất, kinh doanh. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, nâng cao trách nhiệm xã hội, vì lợi ích cộng đồng. Coi phát triển văn hóa doanh nghiệp là yêu cầu cơ bản và cấp thiết để phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn chặt với chuyển đổi số, tạo môi trường số trải nghiệm cho cán bộ, đảng viên, người lao động và khách hàng; văn hóa doanh nghiệp kiến tạo nền tảng tinh thần, tạo động lực và tăng cường sức mạnh nội sinh cho chuyển đổi số của doanh nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý, điều hành và trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; cải tiến nội dung, hình thức hội họp theo hướng hiệu quả, tiết kiệm thời gian, kinh phí, bảo mật và an toàn thông tin. Xây dựng môi trường, cảnh quan làm việc xanh, sạch, đẹp, thân thiện.

Phát động các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập; cổ vũ, động viên cán bộ, đoàn viên, hội viên thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Rà soát, hoàn thiện, bổ sung các quy định quản lý cán bộ, đảng viên, người lao động; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, không để xảy ra sai phạm, tiêu cực trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và về phong cách, thái độ trong giao tiếp, ứng xử với đồng nghiệp, với khách hàng. Kịp thời giải quyết các nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của cán bộ, đảng viên, người lao động phù hợp với các quy định của đảng, tình hình thực tế của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp

luật, giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam. Thực hiện trách nhiệm xã hội gắn với bảo vệ môi trường, các hoạt động từ thiện, nhân đạo, tri ân gia đình chính sách, chia sẻ với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, xây dựng con người, giữ gìn di sản văn hóa dân tộc, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa quần chúng và nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp, tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao sôi nổi gắn với các ngày lễ lớn, lễ hội, những sự kiện trọng đại của đất nước, địa phương, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. Khuyến khích sáng tạo, sáng tác các tác phẩm văn hóa nghệ thuật ca ngợi đất nước, sự nghiệp đổi mới, tình yêu lao động... Đẩy mạnh xã hội hóa, đa dạng hóa các hình thức đầu tư cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật, các công trình văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí. Xây dựng và bồi dưỡng, khen thưởng những điển hình tiêu biểu về văn hóa.



MỤC LỤC

PHẦN THỨ NHẤT: TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, CON NGƯỜI.....	1
I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA	1
1. Quan niệm về văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh	1
2. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự phát triển.....	2
3. Văn hóa góp phần khẳng định bản sắc dân tộc gắn liền với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.....	4
4. Văn hóa là một mặt trận, người hoạt động văn hóa là chiến sĩ trên mặt trận ấy.....	5
5. Văn hóa phải phục vụ Nhân dân, quần chúng nhân dân phải được hưởng thụ các giá trị văn hóa.....	6
II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI	7
1. Quan niệm về con người.....	7
2. Xây dựng con người mới - vấn đề có ý nghĩa chiến lược.....	8
3. Tiêu chuẩn con người mới.....	9
4. Nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên	10
5. Xây dựng con người là một “công trình” khoa học.....	12
III. QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI VÀ VĂN HÓA DOANH NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	13
PHẦN THỨ HAI: HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM VÀ VĂN HÓA DOANH NGHIỆP.....	18
I. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN.....	18
1. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người và văn hóa doanh nghiệp	18
2. Coi trọng văn hóa nêu gương, văn hóa trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân.....	19
3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phát triển toàn diện	20
II. TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP	23
1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng về phát triển văn hóa, văn hóa doanh nghiệp và xây dựng con người	23
2. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị.....	23
3. Xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở văn minh, lành mạnh. 25	25